

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/DS-ST

Ngày: 31 - 8 - 2022

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Chiến và ông Vũ Kim Quy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 61/2022/TLST- DS ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Tòa nhà A Khu bán đảo L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang T - Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk

(Văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C).

Địa chỉ: Số X đường N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Buôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 22/4/2022 và quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Bùi Quang T trình bày:*

Bà Hoàng Thị L có vay của Ngân hàng C - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện K (viết tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số 6600000708441419, ngày 19/9/2016, số tiền vay 20.000.000 đồng theo Chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo, lãi suất 8,25%/năm, lãi suất quá hạn 10,725%, thời hạn vay 48 tháng và hạn trả nợ gốc ngày 19/9/2020 và đã được gia hạn đến

ngày 19/02/2022. Định kỳ 12 tháng trả một lần số tiền gốc là 5.000.000 đồng, lãi trả hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Hoàng Thị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, chưa trả khoản nợ gốc nào cho Ngân hàng và mới trả một phần tiền lãi. Dư nợ gốc 20.000.000 đồng, lãi phát sinh đến ngày 31/8/2022 là 224.075 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Hoàng Thị L phải trả cho Ngân hàng tổng nợ gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày 31/8/2022 là 224.075 đồng.

** Bị đơn bà Hoàng Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có tình không tham gia tố tụng.*

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Bị đơn cư trú tại huyện K nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định đúng tư cách đương sự quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự. Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Hoàng Thị L phải trả nợ cho nguyên đơn số tiền gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày 31/8/2022 là 224.075 đồng.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

[1.1]. Thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 238; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết:

Bị đơn bà Hoàng Thị L ký hợp đồng tín dụng vay tiền của Ngân hàng nhưng vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện đòi nợ là quan hệ pháp luật “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn cư trú tại Buôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Ngân hàng C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Hoàng Thị L phải trả khoản tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng 6600000708441419, ngày 19/9/2016, số tiền vay 20.000.000 đồng theo Chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo , lãi suất 8,25%/năm, lãi suất quá hạn 10,725%, thời hạn vay 48 tháng và hạn trả nợ gốc cuối cùng ngày 19/9/2020 và đã được gia hạn đến ngày 19/02/2022 mà Ngân hàng cho rằng bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.2]. Quá trình làm việc với với bà Lương Thị L 1 là Tổ trưởng tổ tín dụng buôn Dur, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk xác định ngày 19/9/2016 bà Hoàng Thị L có ký hợp đồng tín dụng số 6600000708441419 với Ngân hàng vay số tiền 20.000.000 đồng theo Chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo , lãi suất 8,25%/năm, lãi suất quá hạn 10,725%, thời hạn vay 48 tháng và hạn trả nợ gốc cuối cùng ngày 19/9/2020 và đã được gia hạn đến ngày 19/02/2022. Tuy nhiên, bà L 1 cho rằng qua tìm hiểu và trao đổi với bà L do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bà L chưa trả được nợ gốc và lãi suất mới trả được một phần; nay Ngân hàng khởi kiện, nguyện vọng của bà L xin được trả lãi, còn tiền gốc trả dần.

[2.3]. Xét hợp đồng tín dụng nêu trên được ký kết giữa các bên đương sự hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Bị đơn có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự cho nên việc bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã vi phạm quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015 đối với hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ theo khoản 1, khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận yêu cầu. Buộc bị đơn bà Hoàng Thị L phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 20.224.075 đồng, trong đó tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng là 20.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 31/8/2022 là 224.075 đồng.

Tiếp tục tính lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến ngày bị đơn trả xong nợ cho Ngân hàng.

[3]. Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.011.203 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ

luật tố tụng dân sự; Điều 466 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 11, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn Ngân hàng C.

Buộc bà Hoàng Thị L phải trả cho Ngân hàng C tổng số tiền là 20.224.075 đồng (hai mươi triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn không trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 31/8/2022 là 224.075 đồng (hai trăm hai mươi bốn nghìn không trăm bảy mươi lăm đồng).

Tiếp tục tính tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/9/2022 theo Hợp đồng tín dụng số 6600000708441419, ký kết ngày 19/09/2016 đến ngày bà Hoàng Thị L trả xong nợ cho Ngân hàng.

[3]. Về án phí: Bị đơn bà Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.011.203 đồng (*Một triệu không trăm mười một nghìn hai trăm lẻ ba đồng*).

Các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Thành